

Số: 48/2026/HS-ST
Ngày 30-3-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Mẫn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1) Ông Nguyễn Văn Mến.

2) Bà Lê Thị Tuyết Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Phi Liễu - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ tham gia phiên tòa:
Ông Đồng Việt Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2026/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2026, đối với bị cáo:

Đinh Thành Đ, sinh ngày 02/4/1998 tại Cần Thơ; Căn cước công dân: 092098003611 Cục Cảnh sát QLHC về TTHX cấp ngày 21/9/2021; Nơi cư trú: **Số B đường T, Khu V, phường T, thành phố Cần Thơ (phường H, quận N, thành phố Cần Thơ cũ)**. Chỗ ở hiện tại: **Ấp P, xã T, thành phố Cần Thơ (Xã T, huyện C, tỉnh Hậu Giang cũ)**; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Đinh Công T** (chết) và bà **Trần Thanh T1**; có vợ và 01 con sinh năm 2022; Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 261/2014/HSST ngày 29-31/12/2014 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm tù về tội Cướp giật tài sản. Bản án hình sự sơ thẩm số 227/2015/HSST ngày 29/9/2015 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. Tổng hợp hình phạt bị cáo chấp hành 05 năm 06 tháng tù (đã xóa án tích), tiền sự: không; bị cáo bị bắt, ngày 26/5/2025 “có mặt tại phiên tòa”.

Bị hại: Bà **Nguyễn Thị Mỹ T2**, sinh năm 2003. Căn cước công dân: 096303004736. “Vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt”.

Nơi thường trú: **Ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Cà Mau (nay là ấp T, xã B, tỉnh Cà Mau)**; Nơi ở hiện tại: **Số E đường N, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ (Nay là: Số E đường N, phường L, thành phố Cần Thơ)**.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Trần Thanh T1**, sinh năm 1963; Căn cước công dân: 044163001310. “Có mặt”.

Nơi thường trú: **Số B đường T, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ (Nay là: Số B đường T, phường T, thành phố Cần Thơ)**; Nơi ở hiện tại: **Ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Hậu Giang (Nay là: Ấp P, xã T, thành phố Cần Thơ)**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 25/5/2025 **Đinh Thành Đ** một mình điều khiển xe mô tô biển số 69B1-220.33 đi trên **Quốc lộ A** hướng từ Bệnh viện Số 10 về nút giao thông IC4 thuộc **phường C, thành phố Cần Thơ**. Khi đến đoạn gần Trạm giao thông IC4 phát hiện **Trần Minh Q** đang điều khiển xe mô tô biển số 69D1-629.20 chở chị **Nguyễn Thị Mỹ T2** di chuyển phía trước cùng chiều, trên vai phải của chị **T2** có mang 01 túi xách màu nâu thì điều khiển xe áp sát (phía trong, theo chiều hướng di chuyển của chị **T2**), dùng tay trái giạt lấy túi xách và tăng ga tẩu thoát. Sau khi cướp giật **Đ** kiểm tra bên trong túi xách có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 15 Promax và tiền Việt Nam 250.000 đồng. **Đ** lấy điện thoại và tiền để sử dụng, riêng túi xách thì vứt bỏ. Đến ngày 26/5/2025 **Đ** bị **Công an phường B, quận C, thành phố Cần Thơ** (cũ) mời về làm việc và thừa nhận hành vi phạm tội như trên.

Tang vật thu giữ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 15 Pro max màu xám titan và tiền Việt Nam 250.000 đồng (trong đó có 50.000 đồng thu từ **Đinh Thành Đ**, 200.000 đồng do bà **Trần Thanh T1** nộp bồi thường thiệt hại); 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu vàng, biển số 69B1-220.30; 01 (một) nón bảo hiểm màu đen (loại có lưỡi trai dài); 01 (một) áo khoác màu đen, viền màu trắng đứt đoạn hai bên tay áo; 01 (một) quần Jean nam màu đen (loại quần short); 01 (một) quần Jean nam màu đen; 01 (một) đôi dép kẹp màu nâu sọc trắng - đỏ.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 29/TCKH-HĐĐG ngày 29/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thuộc **Ủy ban nhân dân quận C** (cũ) kết luận điện thoại di động hiệu Iphone 15 Promax, màu xám titan có giá 17.000.000 đồng. Đối với số tiền 250.000 đồng **Đ** đã sử dụng 200.000 đồng, chỉ còn 50.000 đồng tại thời điểm thu giữ. Bà **T1** (mẹ **Đ**) đã tự nguyện giao nộp 200.000 đồng khắc phục hậu quả thay cho **Đ**.

Đối với xe mô tô qua điều tra xác định do **Nguyễn Lê Hoàng T3** đứng tên chủ sở hữu, tuy nhiên anh **T3** không có mặt tại địa phương nên không tiến hành làm việc được. Xe này **Đ** khai nhận của **Đ** mua lại để sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố C** đã đăng báo tìm chủ sở hữu theo quy định.

Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố C** đã xử lý vật chứng: Trả lại cho chị **Nguyễn Thị Mỹ T2** 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 15 Promax màu xám titan và tiền Việt Nam 250.000 đồng. Các vật chứng còn lại được kho vật chứng theo quy định.

Về phần dân sự: Chị **Nguyễn Thị Mỹ T2** đã nhận lại tài sản, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho **Đ** và xin giải quyết, xét xử vắng mặt.

Cáo trạng số 04/CT-VKSKV3 ngày 05 tháng 3 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cần Thơ truy tố bị cáo **Đinh Thành Đ** tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm của Viện kiểm sát đối với bị cáo về tội danh, điều luật truy tố. Đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, các Điều 38, 50, điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 03 đến 04 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 26/5/2025. Ghi nhận chị **T2** nhận lại toàn bộ tài sản, không yêu cầu thêm. Bị cáo khai xe mô tô là của bị cáo mua, bị cáo sử dụng để phạm tội nên đề nghị tịch thu, sung quỹ nhà nước. Các tang vật còn lại không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy. Bị cáo cũng có yêu cầu tịch thu, tiêu hủy. Ghi nhận bà **T1** (mẹ bị cáo) không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại 200.000 đồng mà bà đã bồi thường thay cho bị cáo.

Bị cáo **Đ** thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Thống nhất các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, điều luật cũng như mức hình phạt, xử lý tang vật vật chứng mà Kiểm sát viên đề nghị. Xe mô tô bị cáo sử dụng đi cướp giật là của bị cáo mua để đi làm, xin Hội đồng xét xử cho nhận lại, xin giảm nhẹ hình phạt, sớm chấp hành trở về nuôi dưỡng mẹ già, con nhỏ.

Bà **Tinh tự N** giao 200.000 đồng để khắc phục hậu quả cho **Đ**, không yêu cầu hoàn trả.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo **Đinh Thành Đ** là người thành niên, có đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự và hoàn toàn ý thức được việc sai trái mình làm nhưng vẫn liều lĩnh điều khiển xe mô tô biển số 69B1-220.33 chạy trên đường để cướp giật túi xách của chị **Nguyễn Thị Mỹ T2** (trên đoạn đường gần Trạm giao thông IC4). Tài sản bên trong túi xách có 01 điện thoại di động Iphone 15 Promax và 250.000 đồng. Theo kết luận định giá số 29/TCKH-HDDG ngày 29/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thì điện thoại di động Iphone 15 Promax trị giá 17.000.000 đồng. Như vậy, hành vi bị cáo thực hiện trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được nhà nước bảo vệ, hành vi này đã phạm vào tội Cướp giật tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[2] Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường, bị hại xin giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy tiền án đã được xóa, nhưng bị cáo từng bị xử phạt tù về hành vi cướp giật

nên nhận thức rõ tính nguy hiểm của việc sử dụng xe mô tô – nguồn nguy hiểm cao độ dễ phạm tội. Hành vi dùng xe mô tô cướp giật, tăng tốc bỏ chạy tiềm ẩn nguy cơ gây tai nạn, ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe người tham gia giao thông, gây mất trật tự, an ninh - an toàn xã hội, gây lo lắng, hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đủ nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo. Qua đó nhận thấy đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là phù hợp với hành vi bị cáo gây ra, là có căn cứ theo quy định tại các Điều 38, 47, 50 Bộ luật Hình sự.

[3] Tại phiên tòa, xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu trắng – đen – đỏ, số máy G3D4E461671, số khung RLCUG0610HY441146, biển số 69B1-220.33 bị cáo khai mua lại từ **Nguyễn Lê Hoàng T3** nhưng chưa làm thủ tục sang tên, bị cáo trực tiếp sử dụng đi cướp giật tài sản của chị **T2**. Lời khai này là căn cứ xác định bị cáo là chủ sở hữu xe mô tô trên, sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Bị cáo đồng ý tịch thu tiêu hủy, Hội đồng xét xử xét thấy 01 (một) nón bảo hiểm màu đen (loại có lưỡi trai dài); 01 (một) áo khoác màu đen, viền màu trắng đứt đoạn hai bên tay áo; 01 (một) quần Jean nam màu đen (loại quần short); 01 (một) quần Jean nam màu đen; 01 (một) đôi dép kẹp màu nâu sọc trắng - đỏ không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra xử lý tang vật, vật chứng trả lại Iphone 15 Promax màu xám titan và 250.000 đồng cho chị **Nguyễn Thị Mỹ T2**. Bà **Trần Thanh T1** không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại 200.000 đồng số tiền bà đã khắc phục hậu quả thay cho bị cáo.

[5] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 38, Điều 47, Điều 50, các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Các Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Đinh Thành Đ** phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo **Đinh Thành Đ** 04 (bốn) năm tù giam. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 26/5/2025.

Về xử lý tang vật, vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu trắng – đen – đỏ, số máy G3D4E461671, số khung RLCUG0610HY441146, biển số 69B1-220.33. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) nón bảo hiểm màu đen (loại có lưỡi trai dài); 01 (một) áo khoác màu đen, viền màu trắng đứt đoạn hai bên tay áo; 01 (một) quần Jean nam màu đen (loại quần short); 01 (một) quần Jean nam màu đen; 01 (một) đôi dép kẹp màu nâu sọc trắng - đỏ.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại **Nguyễn Thị Mỹ T2** đã nhận lại tài sản Iphone 15 Promax màu xám titan và 250.000 đồng, không yêu cầu gì thêm. Ghi nhận bà **Trần Thanh T1** (mẹ bị cáo) không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 200.000 đồng bà đã thay mặt bị cáo khắc phục hậu quả cho chị **Nguyễn Thị Mỹ T2**.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết).

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan THADS có thẩm quyền;
- Phân trại tạm giam Phong Điền;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án (TC: 15).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Minh Mẫn